

Bản án số: 67/2020/HS-ST

Ngày: 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Trang;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Diên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2020/TLHS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1995 tại tỉnh N; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Tại Quyết định số 40/QĐ-TA ngày 27/7/2018, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh N quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T trong thời hạn 15 (mười lăm) tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 20/6/2019 chấp hành xong, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

- Tại Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 13/01/2020, Công an thị trấn B, huyện B, tỉnh N xử phạt Nguyễn Văn T 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nộp phạt ngày 14/01/2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2020 đến ngày 14/5/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh N; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 07/5/2020, Nguyễn Văn T đi bộ sang nhà anh Nguyễn Văn C (là anh họ của T) để hỏi mượn chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 70H1-315.25, màu trắng - đen - bạc của anh C đi công việc một lát về trả thì anh C đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô của anh C xuống thành phố N, tỉnh N để gặp người tên P (chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) xin gia hạn trả nợ đến ngày 08/5/2020, do trước đó T mượn P 2.000.000 đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe về nhà anh C định trả xe nhưng do anh C đã đóng cửa đi ngủ nên T tiếp tục điều khiển xe đi chơi.

Đến ngày 08/5/2020, do không kiếm được tiền trả nợ cho P nên T đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô mượn của C. T được người tên Đ (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) giới thiệu và biết Nguyễn Quang H, sinh năm 1998, cư trú tại khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh N có nhận cầm cố xe, nên T đã cầm cố xe mô tô biển số 70H1-315.25 cho H với số tiền 2.000.000 đồng. Khi nhận cầm cố, anh H không biết xe do T phạm tội mà có. Khi có tiền, T trả cho P 1.500.000 đồng, còn lại 500.000 đồng sử dụng hết vào mục đích cá nhân. Do không thấy T trả lại xe nên anh C đến nhà tìm T nhiều lần nhưng không gặp. Ngày 10/5/2020, anh C gặp T ở thị trấn B, huyện B, tỉnh N mới biết sự việc nên làm đơn tố cáo, yêu cầu xử lý hành vi của T. Anh H đã tự nguyện nộp lại xe nhận cầm cố cho Cơ quan điều tra.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nguyễn Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

* *Kết quả định giá tài sản:* Tại Kết luận số 25/KL-HĐĐG ngày 13/5/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện B, tỉnh N kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 70H1-315.25 có giá trị là 10.000.000 đồng

* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:* Tại Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-ĐTTH ngày 24/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh N đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, biển số 70H1-315.2.

* *Kê biên tài sản*: Nguyễn Văn T không có tài sản riêng có giá trị nên không kê biên.

* *Về phân trách nhiệm dân sự*: Anh Nguyễn Quang H yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T trả lại số tiền 2.000.000 đồng.

* Đối với Nguyễn Quang H nhận cầm cố tài sản của Nguyễn Văn T nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý đối với H về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên, do H nhận cầm cố tài sản của người khác nhưng không có giấy chứng nhận hộ kinh doanh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đề nghị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người tên Đ và P hiện chưa xác định được nên chưa làm việc được, không có cơ sở xử lý.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS-KSDT ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

* **Xử lý vật chứng**: Tại Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-ĐTTH ngày 24/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, biển số 70H1-315.2 nên không đặt ra giải quyết.

* **Về bồi thường thiệt hại**: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận bị hại anh Nguyễn Văn C đã nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 70H1-315.25, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Quang H số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại anh Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Quang H có đơn đề nghị vắng mặt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Nguyễn Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Quang H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Khoảng 17 giờ ngày 07/5/2020, tại ấp T, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, do có mối quan hệ họ hàng nên Nguyễn Văn T mượn của anh Nguyễn Văn C một xe mô tô Honda Wave biển số 70H1-315.25, màu trắng - đen - bạc trị giá 10.000.000 đồng để đi công việc. Sau đó, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên đã đem xe đi cầm cố xe cho anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1998, cư trú tại khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh N được số tiền 2.000.000 đồng để đem đi trả nợ và tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”** theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản cáo trạng số 78/CT-VKS-KSĐT ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ nhận thức và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo T có 02 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nên nhân thân của bị cáo bị xem là xấu.

[6] Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Văn T là lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[8] Đối với Nguyễn Quang H nhận cầm cố tài sản của Nguyễn Văn T nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với H về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và đề nghị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi cầm cố tài sản của người khác nhưng không có giấy chứng nhận hộ kinh doanh là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với người tên Đ và P hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý.

[9] Xử lý vật chứng: Tại Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-ĐTTH ngày 24/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, biển số 70H1-315.2, nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về bồi thường thiệt hại:

[10.1] Bị hại anh Nguyễn Văn C đã nhận lại 01 (một) xe mô tô Honda Wave biển số 70H1-315.25, màu trắng - đen - bạc, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10.2] Anh Nguyễn Quang H yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường số tiền anh đã nhận cầm cố xe mô tô Honda Wave, biển số 70H1-315.25 là 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý bồi thường cho anh H 2.000.000 đồng, xét thấy việc tự nguyện của bị cáo T là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 11/5/2020.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho anh Nguyễn Quang H số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (anh Nguyễn Quang H) cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh Nguyễn Văn C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Quang H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp TN;
- Phòng PV06 – CA Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thúy

